**Phân tích Người lái đò sông Đà - Mẫu 2**

Nguyễn Tuân là một trong những nhà văn tiêu biểu của nền văn học hiện đại Việt Nam. Trước năm 1945, ông ghi đậm dấu ấn trong lòng đọc giả với tập "Vang bóng một thời" và sau khi Cách mạng tháng Tám thành công ông vẫn có những tác phẩm mới mang những nét sáng tạo của chính mình. Nguyễn Tuân là một nhà văn yêu cái đẹp, ông luôn khám phá ra mọi góc cạnh của vẻ đẹp trên thế giới này. Con người và cảnh vật thiên nhiên khi vào văn chương của ông như hoá thành những công trình nghệ thuật độc đáo mà kì vĩ.

Tác phẩm "Người lái đò sông Đà" được rút ra từ tập tùy bút Sông Đà được ông sáng tác vào năm 1960. Tác phẩm này là kết quả của một chuyến đi đầy gian nan mà vô cùng hứng khởi của nhà văn về miền Tây Bắc đầy hiểm trở. Trong đoạn trích, hình ảnh con sông Đà hiện lên quanh co, uốn lượn dọc những triền núi. Sông Đà có những dòng nước chảy xiết cùng độ dốc lớn. Chính cái nét khác biệt ấy đã tạo nên cho nó một vẻ đẹp hoang sơ mà hùng vĩ. Bởi cái sự hung bạo nhưng trữ tình ấy, sông Đà lại làm bật lên vẻ đẹp tài hoa của người lái đò trên sông.

Ngay từ những câu mở đầu, nhà văn đã dẫn dắt độc giả cuốn theo cảm giác sợ hãi nhưng đê mê, vui thú với bức tranh một con sông Đà hung dữ, bạo tợn hiện lên. Điều ấy đã hiện rõ ngay trong những dòng miêu tả đầu tiên như "đá bờ sông dựng vách thành". Nhà văn đã sử dụng nghệ thuật ẩn dụ để miêu tả những vách đá nơi bờ sông ấy giống như những thành trì vững trãi, kiên cố, ẩn giấu trong đó biết bao nhiêu bí mật và sự nguy hiểm. Càng đọc, càng đắm chìm vào những dòng văn của ông thì độc giả lại càng cảm thấy thích thú với những cách ví von và dùng từ miêu tả về dòng sông Đà. Nhà văn đã dùng ngôn từ để vẽ ra con sông ấy, mặt sông thường "đúng ngọ" mới có mặt trời. Và khi đó thì các vách đá như "chẹt lòng sông như một cái yết hầu", rồi "có quãng tưởng như cn hươu, con nai nhảy từ bờ này qua bờ kia". Tác giả đã thể hiện những liên của mình tưởng chừng như vô ý, tưởng chừng như ngẫu nhiên hiện ra thế nhưng nó lại rất hợp lý, đấy là cái tài tình của ông. Ví như động từ "chẹt", nó giống như từ dùng trong ngôn ngữ văn nói thế nhưng khi đặt với hình ảnh "như một cái yết hầu" thì lại vô cùng ăn khớp và không có từ nào có thể thay thế được. Vẻ đẹp hùng vĩ, dữ dội của dòng Đà giang còn được thể hiện ở cái cảm giác thấy lạnh của nhà văn khi đi qua vào mùa hè. Cái cảm giác ấy vừa cho thấy không khí nơi đây, vừa tạo ra một khung cảnh đầy tráng lệ, hùng vĩ với các vách đá dựng đứng khiến con người cảm thấy nhỏ bé giữa thiên nhiên bao la.

Chính cái sự hung bạo của dòng sông Đà ấy đã làm nền để tôn vinh lên vẻ đẹp trữ tình và hình tượng của người lái đò. Cảnh hung bạo của dòng sông được khắc họa đậm nét ở mặt ghềnh Hát Loóng. Ông đã miêu tả dòng sông phải có đến hàng ngàn cây số là "nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió". Chỉ một câu nhưng từ "xô" được lặp lại tới ba lần và một loạt từ với thanh sắc, điều này khiến độc giả cảm thấy cảm giác như sóng, gió và nước đang tạt thẳng vào người, mỗi lúc một cao, một mạnh và liên hồi hơn. Qua đây, chúng ta cảm nhận được rõ hơn bao giờ hết cái sức mạnh của thiên nhiên sao mà khủng khiếp, lạnh lùng đến vậy. Nó "gùn ghè", hầm hè y như những con thú hoang bạo tợn, đầy hung dữ. Nó đang giơ nanh vuốt như sẵn sàng thách thức với con người.

Vẻ đẹp hung bạo ấy còn được thể hiện ở nhưng cái "hút nước" khổng lồ ở quãng sông Tà Mường Vát. Dưới lăng kính của nhà văn Nguyễn Tuân, xoáy nước giống "như những cái giếng bê tông" được thả xuống làm móng cầu. Ở đây, ông dùng biện pháp nhân hoá, biến cái xoáy nước ấy thành con người biết thở và biết kêu. Sự ví von như một cái cống bị sặc thật sinh động, hấp dẫn. Hình như chưa có một nhà văn nào lại có thể tưởng tượng và so sánh những hình tượng này với nhau một cách độc đáo như Nguyễn Tuân đã làm. Có thể nói nhờ ông mà dù nhiều người chưa từng được tận mắt nhìn thấy con sông Đà nhưng vẫn cảm nhận được ở khúc sông đó hiểm nguy đến nhường nào. Nó có thể nuốt chửng mọi thứ nên không có một con thuyền nào dám tới gần nếu như không muốn bị hút và dìm xuống dòng sông.

Đặc biệt ở nơi khúc thác sông Đà, cái vẻ dữ dội, đầy hiểm ác ấy đã được tác giả vạch trần một cách rõ nét. Ông đã miêu tả bằng những âm thanh vô cùng mạnh mẽ, quyết liệt như tiếng "réo gần mãi lên, réo to mãi lên". Ông nghe tiếng nước như có lúc đang "oán trách", có khi lại "van xin" hay lại đầy "khiêu khích". Có lúc nó lại rống lên như "một ngàn con trâu mộng" đang vật lộn trong lúc rừng cháy. Không những vậy, đá trên sông Đà như hợp lại thành "chân trời đá" mênh mông. Chúng mang nhiều dáng vẻ khác nhau như "ngỗ nghịch", "nhăn nhúm", "méo mó"... Tác giả đã dùng nhiều tính từ tả người để miêu tả khiến cho những hòn đá vô tri ấy trở nên có tâm hồn. Bởi thế mà độc giả cũng cảm nhận được sự bướng bỉnh, bất cần của đá. Đến đây chúng ta thấy được bằng trí tưởng tượng phong phú của mình thì tác giả đã biến sông Đà thành một "loài thuỷ quái khổng lồ" đầy độc ác, nguy hiểm.

Dòng sông Đà ấy không chỉ mang cái đẹp hùng vĩ, hung bạo và dữ dội mà nó còn mang trong mình vẻ đẹp trữ tình thơ mộng đầy dịu dàng, e ấp. Nét đẹp thuỳ mị như thiếu nữ mới lớn ấy được Nguyễn Tuân cảm nhận từ nhiều góc cạnh, điểm nhìn ở những không gian và thời gian khác nhau. Với ông, dòng sông Đà từ trên cao nhìn xuống uốn lượn như áng tóc mây của người con gái vùng Tây Bắc xinh đẹp, kiều diễm "tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban, hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn khói núi Mèo đốt nương xuân". Khi miêu tả, ông cũng không quên miêu tả chi tiết màu nước thay đổi theo từng mùa của dòng sông như mùa xuân dòng sông "xanh ngọc bích", mùa thu "lừ lừ chín đỏ". Không những thế trong trí tưởng của ông thì có lúc sông Đà nhẹ nhàng "như một cố nhâ". Ông còn thấy được dòng sông mang "màu nắng tháng ba Đường thi" với bờ sông đầy những chuồn chuồn và bươm bướm bay lượn. Tác giả đã không quên mô tả hai bên bờ sông như nhuộm màu cổ tích, miêu tả từ xa tới gần, từ khái quát đến chi tiết. Cả dòng Đà giang giờ đây còn mang trong mình những nỗi niềm hoài niệm xưa cũ.

Bên cạnh hình ảnh con sông Đà là hình ảnh nhân vật người lái đò. Nếu như thiên nhiên càng dữ dội bao nhiêu, càng bao la thì lại càng tôn lên vẻ đẹp tài hoa, đức độ và trí tuệ của người lái đò. Người lái đò ấy là đại diện cho những con người lao động chăm chỉ, cần cù, kiên trì mạnh mẽ và can đảm. Phẩm chất tốt đẹp của người lái đò ấy đã được khắc họa một cách rõ nét thông qua khung cảnh vượt thác sông Đà. Trước cái dòng sông đầy nguy hiểm ấy, người lái đò phải giữ sự tỉnh táo và vững tâm mới có thể vượt qua được ma trận với những vòng thách đấu với dòng sông. Trước cái "thạch trận" ấy, ông lái đò vẫn chẳng hề có sự nao núng. Ông vẫn "giữ lấy mái chèo cho khỏi bị hất lên". Mặc dù mặt nước có hò reo, hùa nhau để bẻ gãy cán thuyền còn sóng nước thì như những "quân liều mạng" lao vào "đá trái thúc gối vào bụng và hông thuyền". Mặc dù nước bám lấy như "đô vật" muốn vật ngửa ông ra, còn sóng thì như bóp chặt lấy hạ bộ ông đò. Và rồi dù có bị thương đến mức "mặt méo bệch đi" thì ông vẫn cương quyết không đầu hàng. Ông "cố nén vết thương, hai chân vẫn kẹp chặt buồng lái" và chỉ huy chiếc thuyền băng băng vượt qua mọi "trùng vi thạch trận".

Qua truyện ngắn "Người lái đò sông Đà" tác giả đã xây dựng hình tượng của nhân vật người lái đò bằng nhiều nghệ thuật đặc sắc ở nhiều lĩnh vực như binh pháp, âm nhạc, võ thuật, thể thao... Đồng thời bằng các biện pháp tu từ nhân hoá, so sánh, cùng câu văn ngắn gọn, súc tích đã khắc hoạ thành công nhân vật lái đò và dòng sông huyền thoại. "Người lái đò sông Đà" thực sự là một tác phẩm vô giá. Nó đã thôi thúc mọi độc giả sau khi đọc xong đều muốn xách ba lô lên và đi tới thám hiểm vùng Tây Bắc, để được thu trọn vào tầm mắt cái vẻ đẹp hùng vĩ, đầy bạo tàn nhưng lại trữ tình của dòng sông này. Đồng thời, chúng ta có thể cảm nhận được ông lái đò để thêm yêu, thêm hiểu những con người gan dạ nơi đây.